

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU
THỜI GIAN THỰC HIỆN 6T: (Từ 15/12/2025 - 23/1/2026)

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU

	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Thuộc lĩnh vực	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 5: "NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU"						Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
								Động vật sống trong gia đình		Động vật sống dưới nước		Con vật sống trong rừng		
								15/12- >19/12	22/12- >26/12	29/12/2025- >2/1/2026	5/1- >9/1/2026	12/1- >16/1/2026	19/1- >23/1/2026	
	I. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				*	*	*							
	A. Phát triển vận động				*	*	*							
	1. Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp				*	*	*							
1	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng bụng và chân	Tập kết hợp 4 động tác thể dục sáng	Bài 7: "Thỏ con" - ĐT1: Thỏ hít vào thở ra - ĐT2: Thỏ vươn vai - ĐT3: Thỏ nhô củ cải - ĐT4: Thỏ nhảy về chuồng	https://bom.so/Gb857a	Khối	Thể chất	Sân chơi	TDS	TDS	TDS	TDS	TDS	TDS	
	2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu					*	*							
	* Vận động: đi, chạy													
	* Vận động: tung, ném, bắt					*	*							

	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Thuộc lĩnh vực	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 5: "NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU"						Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
								Động vật sống trong gia đình		Động vật sống dưới nước		Con vật sống trong rừng		
								15/12-19/12	22/12-26/12	29/12/2025-5/1/2026	5/1-9/1/2026	12/1-16/1/2026	19/1-23/1/2026	
9	Thực hiện phối hợp vận động tay, mắt: Ném vào đích xa 1 - >1,2 m	Ném bóng vào đích	- Dạy trẻ kỹ năng VĐCB: Ném bóng vào đích		lớp	Thể chất	Lớp học						CTC CĐ	
	* Vận động: Bò, trườn													
12	Phối hợp tay chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng	Bò thẳng hướng và có vật trên lưng (dài 3-4 m)	, Bò theo hướng thẳng có mang vật trên lưng	https://bom.so/8Hjjkw	lớp	Thể chất	Lớp học				CTC CĐ			
	* Vận động: nhún, bật													
15	Giữ được thăng bằng khi thực hiện vận động bật, nhảy	Nhảy tại chỗ	Dạy trẻ kỹ năng VĐCB: Nhảy tại chỗ		lớp	Thể chất	Sân chơi						CTT YTB C	
	Biết chơi các trò chơi dân gian và trò chơi vận động	Biết chơi các trò chơi dân gian, trò chơi vận động, thông qua mỗi trò chơi củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ	TCNT - Bắt vịt con - Chim bay cò bay - Cáo và gà - Bắt tôm cua cá - Cua cắp - Bé chơi đá bóng - Nhảy theo bóng - Chó sói xấu tính. - Lộn cầu vòng		lớp	Thể chất	Sân chơi	CT NT	CT NT	CT NT	CT NT	CT NT	CTNT	

	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Thuộc lĩnh vực	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 5: "NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU"						Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
								Động vật sống trong gia đình		Động vật sống dưới nước		Con vật sống trong rừng		
								15/12- >19/12	22/12- >26/12	29/12/2025- >2/1/2026	5/1- >9/1/2026	12/1- >16/1/2026	19/1- >23/1/2026	
			- Dung dăng dung dẻ - Mèo đuổi chuột - Bịp mắt bắt dê - Rồng rắn lên mây											
			TCKH: - Bọ rùa N1 - Cáo và gà - Di vòng về đích - Nhảy lò cò N3 - Bắt bướm N2 - Ú oà - Oản tù tì		lớp	Thể chất	Sân chơi	KH	KH	KH	KH	KH	KH	
	3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay													
18	Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện các hoạt động	Bé chơi với chai nhựa	Dạy trẻ chơi: Bé chơi với chai nhựa (xoáy mở nắp chai to)		lớp	Thể chất	Lớp học	CTC CD		CTT YT BS	CTT YT BS			
21	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động:	Bé chơi xâu lượn, chắp ghép, gấp-thả, kéo khoá, chơi với đất nặn.	Xâu vòng con vật		lớp	Thể chất	Lớp học					CTC CD		
			Chơi xâu vòng các con vật		lớp	Thể chất	Lớp học					CTT YT BS		
			Dạy trẻ chơi chắp ghép hình con vật		lớp	Thể chất	Lớp học					CTT YT		

	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Thuộc lĩnh vực	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 5: "NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU"						Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
								Động vật sống trong gia đình		Động vật sống dưới nước		Con vật sống trong rừng		
								15/12- >19/12	22/12- >26/12	29/12/2025- >2/1/2026	5/1- >9/1/2026	12/1- >16/1/2026	19/1- >23/1/2026	
												BC		
	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động xếp chồng 6-8 khối không đồ, chấp ghép	Bé chơi xếp chồng., chấp ghép	Xếp đường đi		lớp	Thể chất	Lớp học		CTT YT BS					
			HĐG: Bé xếp chuồng các con vật		lớp	Thể chất	Lớp học	CTT YT BS	CTT YT BS					
			Bé xếp chuồng các con vật		lớp	Thể chất	Lớp học			CTT YT BC				
24	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động lật mở trang sách	Biết lật mở lần lượt từng trang sách để xem	Lật mở từng trang sách theo chủ đề Những con vật đáng yêu		lớp	Thể chất	Lớp học	CTT YT BS		CTT YT BS		CTT YT BS		
	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					*								
	1. Có một số nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt													
25	Thích nghi với chế độ ăn cơm, có thể ăn được các loại thức ăn	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau'	Trẻ có thói quen trong khi ăn không làm rơi vãi thức ăn và ăn hết xuất		lớp	Thể chất	Lớp học		VS-AN		VS-AN		VS-AN	

	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Thuộc lĩnh vực	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 5: "NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU"						Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
								Động vật sống trong gia đình		Động vật sống dưới nước		Con vật sống trong rừng		
								15/12-19/12	22/12-26/12	29/12/2026	5/1-9/1/2026	12/1-16/1/2026	19/1-23/1/2026	
khác nhau.			Rèn cho trẻ không cầu các bạn khi ngồi ăn, ngủ		lớp	Thể chất	Lớp học	VS-AN		VS-AN		VS-AN		
			HDÃN: trẻ làm quen với một số món ăn		lớp	Thể chất	Lớp học		VS-AN		VS-AN		VS-AN	
			HDÃN: trẻ biết được hôm nay ăn cơm với gì?		lớp	Thể chất	Lớp học	VS-AN		VS-AN		VS-AN		
			Trẻ thực hành kỹ năng tự phục vụ lấy ghế về chỗ ngồi ăn và ăn được nhiều loại thức ăn khác nhau.		lớp	Thể chất	Lớp học		VS-AN		VS-AN		VS-AN	
26	Làm quen/ luyện chế độ ngủ 1 giấc (đúng giờ, đủ giấc)	Làm quen/ luyện chế độ ngủ 1 giấc (đúng giờ, đủ giấc)	Không nói chuyện khi ngủ		lớp	Thể chất	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
	2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe													
30	Làm được một số việc dưới sự	Cắt mũ đẹp, đồ dùng cá nhân	Cắt đồ dùng đúng nơi quy định		lớp	Thể chất	Lớp học				ĐTT		ĐTT	

[illegible]

	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Thuộc lĩnh vực	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 5: "NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU"						Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
								Động vật sống trong gia đình		Động vật sống dưới nước		Con vật sống trong rừng		
								15/12- >19/12	22/12- >26/12	29/12/2025- >2/1/2026	5/1- >9/1/2026	12/1- >16/1/2026	19/1- >23/1/2026	
43	Chơi bắt chước một số hình ảnh quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	Biết chơi các trò chơi mô phỏng tiếng kêu của con vật	Trẻ chơi các trò chơi mô phỏng tiếng kêu của con vật		lớp	Nhận thức	Sân chơi					CTT YT BC		
		Chơi trò chơi: Đây là con gì? (Nói được đúng tên gọi của con vật đó..	Chơi trò chơi: Đây là con gì? (Nói được đúng tên gọi của con vật đó..		lớp	Nhận thức	Lớp học				CTT YT BC			
		Chơi trò chơi: Tạo dáng con vật	Chơi trò chơi: Đây là gì?Tạo dáng con vật		lớp	Nhận thức	Lớp học						ĐTT	
	Nghe và hiểu được lời nói với sắc thái, tình cảm khác nhau	Nghe và hiểu được lời nói với sắc thái, tình cảm khác nhau	Nghe và trả lời các câu hỏi về chủ đề Khuyến khích trẻ bày tỏ tình cảm và hiểu biết của bản thân thông qua giao tiếp với cô và các bạn		lớp	Nhận thức	Lớp học		KH			KH	KH	
49	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của, con vật quen thuộc	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật, cách chăm sóc, bảo vệ, môi trường sống	Quan sát, nhận biết con chó, con mèo		lớp	Nhận thức	Lớp học		CTT YT BC					
			QS, TC về 1 số con vật nuôi trong gia đình	https://bom.so/7r2	lớp	Nhận thức	Lớp học	CT NT	CT NT					

Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Thuộc lĩnh vực	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 5: "NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU"						Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
							Động vật sống trong gia đình		Động vật sống dưới nước		Con vật sống trong rừng		
							15/12-19/12	22/12-26/12	29/12/2026	5/1-9/1/2026	12/1-16/1/2026	19/1-23/1/2026	
	của, con vật quen thuộc		owL										
	QS, TC về 1 số con vật sống dưới nước			lớp	Nhận thức	Lớp học			CT NT	CT NT			
	QS, TC về 1 số con vật sống trong rừng			lớp	Nhận thức	Lớp học				CT NT	CTNT		
	NBPB con gà, vịt			lớp	Nhận thức	Lớp học		CTC CD					
	Trò chuyện về thức ăn của gà, vịt			lớp	Nhận thức	Lớp học		CT NT					
	Trò chuyện về thức ăn cho cá			lớp	Nhận thức	Lớp học			CT NT	CT NT			
	Trò chuyện về thức ăn của chó mèo			lớp	Nhận thức	Lớp học	CT NT						
	Dạy trẻ: quan sát ,nhận biết tiếng kêu của con vật	https://bom.so/ibFa5t		lớp	Nhận thức	Lớp học					CTTYTBC		
	Quan sát, nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật con khi/ con voi			lớp	Nhận thức	Lớp học					CT NT		

	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Thuộc lĩnh vực	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 5: "NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU"						Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
								Động vật sống trong gia đình		Động vật sống dưới nước		Con vật sống trong rừng		
								15/12- >19/12	22/12- >26/12	29/12/2025- >2/1/2026	5/1- >9/1/2026	12/1- >16/1/2026	19/1- >23/1/2026	
			NBPB con thỏ, con voi		lớp	Nhận thức	Lớp học					CTC CD		
			NB con khỉ		lớp	Nhận thức	Lớp học						CTC CD	
			NBPB con cá, con cua,		lớp	Nhận thức	Sân chơi				CTC CD			
	*Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng													
53	Trẻ có khả năng nhận biết phân biệt được vị trí phía trên - dưới, phía trước - sau so với bản thân trẻ.	Vị trí không gian (trên, dưới, trước, sau) so với bản thân trẻ	Quan sát nhận biết phân biệt vị trí không gian (trước, sau) so với bản thân trẻ	https://youtu.be/6ciS4cx_5hs	lớp	Nhận thức	Lớp học			CTC CD				
55	Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu	Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/ nhỏ theo yêu cầu	Quan sát, nhận biết, phân biệt con voi - khỉ		lớp	Nhận thức	Lớp học					CT NT		
			Quan sát, nhận biết, phân biệt con vật to - nhỏ		lớp	Nhận thức	Lớp học	CTT YT BS		CTT YT BS			CTT YTB S	
56	Trẻ nhận biết phân biệt, chọn được ,biết chỉ , nói đúng số lượng một -	Trẻ nhận biết phân biệt, chọn được ,biết chỉ , nói đúng số lượng một -	Quan sát, nhận biết, phân biệt một và nhiều (con vật)		lớp	Nhận thức	Lớp học	CTC CD			CTT YT BS		CTT YTB S	

	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Thuộc lĩnh vực	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 5: "NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU"						Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
								Động vật sống trong gia đình		Động vật sống dưới nước		Con vật sống trong rừng		
								15/12-19/12	22/12-26/12	29/12/2026	5/1-9/1/2026	12/1-16/1/2026	19/1-23/1/2026	
	nhiều của nhóm đối tượng	nhiều của nhóm đối tượng												
	III. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ													
	A. Nghe hiểu lời nói													
	Trẻ nghe, nói và hiểu được các từ chỉ tên gọi đồ vật, đồ chơi, đồ dùng cá nhân, con vật, sự vật, hành động quen thuộc.	Nghe các từ chỉ tên gọi, đặc điểm, công dụng của các con vật.	NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của con tôm/ con cua/ cá N2/...	https://bom.so/A VMC vK		Ngôn ngữ	Lớp học			CTC CĐ				
			NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của con voi,/con thỏ N3 (Lồng ghép SEL)			Ngôn ngữ	Lớp học				CTC CĐ			
			NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của con gà trống			Ngôn ngữ	Lớp học	CTC CĐ						

	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Thuộc lĩnh vực	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 5: "NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU"						Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
								Động vật sống trong gia đình		Động vật sống dưới nước		Con vật sống trong rừng		
								15/12-19/12	22/12-26/12	29/12/2025-2/1/2026	5/1-9/1/2026	12/1-16/1/2026	19/1-23/1/2026	
			NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của con chó/ con mèo	https://bom.so/4JRnTm	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học		CTT YT BC					
			NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của con gà mái		lớp	Ngôn ngữ	Lớp học	CTT YT BC						
	Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Gà mái hoa mơ		lớp	Ngôn ngữ	Lớp học	ĐTT						
			Truyện : Anh em Thỏ	https://bom.so/fYDKAi	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học						CTC CĐ	
			Kể chuyện cho trẻ nghe: Quả trứng'		lớp	Ngôn ngữ	Lớp học		CTC CĐ					
			Kể chuyện cho trẻ nghe: Cá và chim		lớp	Ngôn ngữ	Lớp học				CTC CĐ	ĐTT		
			Đôi bạn chó, mèo		lớp	Ngôn ngữ	Lớp học						CTT YT BC	
			Kể chuyện cho trẻ nghe: Cô vịt tốt bụng		lớp	Ngôn ngữ	Lớp học			ĐTT				

	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Thuộc lĩnh vực	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 5: "NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU"						Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
								Động vật sống trong gia đình		Động vật sống dưới nước		Con vật sống trong rừng		
								15/12-19/12	22/12-26/12	29/12/2025-2/1/2026	5/1-9/1/2026	12/1-16/1/2026	19/1-23/1/2026	
	Kể lại được đoạn truyện được nghe nhiều lần với sự gợi ý của người lớn bằng các câu đơn, câu có 5-7 tiếng có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc	Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần có gợi ý	Kể lại đoạn truyện, kết hợp tranh, ảnh minh họa có sự gợi ý của cô như: truyện Quả trứng		lớp	Ngôn ngữ	Lớp học		CTT YT BC					
			Kể lại đoạn truyện, kết hợp tranh, ảnh minh họa có sự gợi ý của cô như: truyện Thỏ con không vâng lời		lớp	Ngôn ngữ	Lớp học			CTT YT BC				
	* Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp													
67	Biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Chào hỏi, trò chuyện + Bày tỏ nhu cầu câu chuyện thân + Hỏi về các vấn đề quan tâm như: "Con gì đây?"; "Cái gì đây?";...	Sử dụng lời nói để giao tiếp theo nhu cầu. Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép "Mời cô"; "Mời bạn"; "Cảm ơn"; "Xin lỗi"... trong giao tiếp	Trò chuyện về con vật nuôi trong gia đình		lớp	Ngôn ngữ	Lớp học	CT NT						

Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Thuộc lĩnh vực	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 5: "NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU"						Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
							Động vật sống trong gia đình		Động vật sống dưới nước		Con vật sống trong rừng		
							15/12- >19/12	22/12- >26/12	29/12/2025- >2/1/2026	5/1- >9/1/2026	12/1- >16/1/2026	19/1- >23/1/2026	
Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	Dạy trẻ bài thơ: Đàn lợn con		lớp	Ngôn ngữ	Lớp học	CTT YT BC						
		Dạy trẻ bài thơ: Gà gáy		lớp	Ngôn ngữ	Lớp học	CTC CĐ						
		Dạy trẻ bài thơ: Con thỏ		lớp	Ngôn ngữ	Lớp học						CTT YTBC	
		Dạy trẻ bài thơ: Con cá vàng (Lồng ghép SEL)	https://bom.so/yfI171	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học			CTC CĐ				
		Con rùa		lớp	Ngôn ngữ	Lớp học				CTT YT BC			
		Dạy trẻ bài thơ: Tìm ổ		lớp	Ngôn ngữ	Lớp học	ĐTT						
		Dạy trẻ bài thơ: Con cua		lớp	Ngôn ngữ	Lớp học				CTC CĐ			
		Dạy trẻ bài thơ: Con voi		lớp	Ngôn ngữ	Lớp học					CTC CĐ	ĐTT	
		Con gà cục tác lá chanh		lớp	Ngôn ngữ	Lớp học			CTT YT BC				

[illegible]

[illegible]

	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Thuộc lĩnh vực	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 5: "NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU"						Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
								Động vật sống trong gia đình		Động vật sống dưới nước		Con vật sống trong rừng		
								15/12- >19/12	22/12- >26/12	29/12/2025- >2/1/2026	5/1- >9/1/2026	12/1- >16/1/2026	19/1- >23/1/2026	
	động theo nhạc, tô màu, vẽ, nặn , xếp hình, xem tranh													
95	Biết hát và vận động đơn giản, theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc		Dạy trẻ: Kỹ năng ca hát Gà trống, mèo con và cún con.		lớp	TCK NXH & CX TM	Lớp học		CTT YT BC					
			Dạy trẻ: Kỹ năng ca hát: Một con vịt		lớp	TCK NXH & CX TM	Lớp học	CTC CĐ						
			Dạy trẻ kỹ năng ca hát: Chú mèo		lớp	TCK NXH & CX TM	Lớp học	CTT YT BC						
			Dạy trẻ: Kỹ năng ca hát: Đàn vịt con		lớp	TCK NXH & CX TM	Lớp học		ĐTT					
			Dạy trẻ: Kỹ năng ca hát: Cá vàng bơi	https://bom.so/oAL9eE	lớp	TCK NXH & CX TM	Lớp học			CTC CĐ	ĐTT			
			Dạy trẻ: Kỹ năng ca hát:Ếch ộp	https://bom.so/7ZK6px	lớp	TCK NXH & CX TM	Lớp học				CTC CĐ	ĐTT		

Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Thuộc lĩnh vực	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 5: "NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU"						Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
							Động vật sống trong gia đình		Động vật sống dưới nước		Con vật sống trong rừng		
							15/12- >19/12	22/12- >26/12	29/12/2025- >2/1/2026	5/1- >9/1/2026	12/1- >16/1/2026	19/1- >23/1/2026	
		Dạy trẻ: Kỹ năng ca hát: Voi làm xiếc		lớp	TCK NXH & CX TM	Lớp học						CTC CĐ	
		Dạy trẻ : Kỹ năng ca hát: Con gà trống	https://bom.so/zIJ0Yp	lớp	TCK NXH & CX TM	Lớp học				ĐTT			
	Trẻ vận động đơn giản theo nhạc	Dạy trẻ KNVD: Một con vịt	https://bom.so/hKLtFO	lớp	TCK NXH & CX TM	Lớp học		CTC CĐ	ĐTT				
4. Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc, vẽ nặn, xếp hình, xem tranh													
Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau	Trẻ thích nghe hát, thể hiện được cảm xúc qua các bài hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau	Thương con mèo		lớp	TCK NXH & CX TM	Lớp học			ĐTT				
		Ai cũng yêu chú mèo		lớp	TCK NXH & CX TM	Lớp học	KH						
		Tiếng hát vịt con		lớp	TCK NXH & CX TM	Lớp học				ĐTT			

Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguy ên học liệu	Phạ m vi thực hiện	Thuộ c lĩnh vực	Địa điể m tổ chứ c	CHỦ ĐỀ 5: "NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU"						Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
							Động vật sống trong gia đình		Động vật sống dưới nước		Con vật sống trong rừng		
							15/12- >19/12	22/12- >26/12	29/12/2025- >2/1/2026	5/1- >9/1/2026	12/1- >16/1/2026	19/1- >23/1/2026	
		Gà gáy le te		lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học	KH						
		Tôm cá cua		lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học			KH				
		Chú vịt con		lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học		KH		KH			
		Chú thỏ con		lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học						CTT YTB C	
		Chú voi ở bản đôn		lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học						KH	
		Chú mèo con		lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học			ĐTT				

	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Thuộc lĩnh vực	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 5: "NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU"						Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
								Động vật sống trong gia đình		Động vật sống dưới nước		Con vật sống trong rừng		
								15/12-19/12	22/12-26/12	29/12/2026	5/1-9/1/2026	12/1-16/1/2026	19/1-23/1/2026	
96	Trò chơi âm nhạc	Trò chơi âm nhạc	TCAN:N1,N2,N3, N4,N5(Tiếng kêu của con gì? Ai đoán đúng).(tạo dáng con vật)		lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học	KH	KH	KH	KH		KH	
	Xem tranh	Xem tranh	Xem tranh về chủ đề Những con vật đáng yêu.				Lớp học		CTT YT BS		CTT YT BS		CTT YTB S	
	Thích tô màu, vẽ, nặn, xé xếp hình (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)	Di màu	Dạy trẻ di màu con mèo		lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học		CTT YT BS					
			Dán hình con thỏ		lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học					CTC CĐ		
			Di màu con voi		lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học						CTT YTB S	
			Dạy trẻ di màu con cá		lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học			CTC CĐ				

Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Thuộc lĩnh vực	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 5: "NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU"						Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
							Động vật sống trong gia đình		Động vật sống dưới nước		Con vật sống trong rừng		
							15/12-19/12	22/12-26/12	29/12/2026	5/1-9/1/2026	12/1-16/1/2026	19/1-23/1/2026	
		Dạy trẻ di màu con gà con	https://bom.so/KE7wZ6	lớp	TCK NXH & CX TM	Lớp học	CTT YT BC						
	Vẽ các nét nghệch ngoạc khác nhau (vẽ các nét khác nhau)	Vẽ tổ chim (Lồng ghép SEL)		lớp	TCK NXH & CX TM	Lớp học						CTC CĐ	
		Vẽ ao cá		lớp	TCK NXH & CX TM	Lớp học				CTT YT BC			
	Xếp hình	Dạy trẻ: Xếp đường đi		lớp	TCK NXH & CX TM	Lớp học					CTT YT BS		
	Nặn	Nặn con giun	https://youtu.be/-gLvLqhmd7c	lớp	TCK NXH & CX TM	Lớp học		CTC CĐ					
	Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề							30	30	30	30	30	30
Trong đó: - Chơi tập đón trẻ							4	4	5	4	5	3	

Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Thuộc lĩnh vực	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 5: "NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU"						Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
							Động vật sống trong gia đình		Động vật sống dưới nước		Con vật sống trong rừng		
							15/12- >19/12	22/12- >26/12	29/12/2025- >2/1/2026	5/1- >9/1/2026	12/1- >16/1/2026	19/1- >23/1/2026	
	- Chơi tập thể dục sáng					1	1	1	1	1	1		
	- Chơi tập theo ý thích buổi sáng					5	4	5	5	4	5		
	- Chơi tập ngoài trời					4	4	3	4	4	4		
	- KH					4	4	4	3	4	4		
	'- Vệ sinh-ăn ngủ					3	4	3	4	3	4		
	'- Chơi tập theo ý thích buổi chiều					4	4	4	4	4	4		
	- Chơi tập có chủ đích					5	5	5	5	5	5		
	Chia ra: + Giờ thể chất					1	0	0	1	1	1		
	+ Giờ nhận thức					1	1	1	1	1	1		
	+ Giờ ngôn ngữ					2	1	2	2	2	1		
	+ Giờ TCKNXH&TM					1	3	2	1	1	2		

III. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Nhánh 1: Động vật nuôi trong gia đình	2	Từ 15/12 đến 26 /12/2025	Trần Thị Hoa Phú Thị Thu Hương	

Nhánh 2: Động vật sống dưới nước	2	Từ 29/12/2025 đến 9/01/2026	Trần Thị Hoa Phú Thị Thu Hương	
Nhánh 3: Động vật sống trong rừng	2	Từ 12/01 đến 23/01/2026	Trần Thị Hoa Phú Thị Thu Hương	

V. CHUẨN BỊ:

Nhánh Chuẩn bị	Nhánh 1: Động vật nuôi trong gia đình	Nhánh 2: Động vật sống dưới nước	Nhánh 3: Động vật sống trong rừng
Giáo viên	- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: Động vật nuôi trong gia đình - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề.	- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: Động vật sống dưới nước - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề: - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề	- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: Động vật sống trong rừng - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề
Nhà trường	- Trang thiết bị ngoài trời phong phú để kích thích các hoạt động khác nhau của trẻ. - Tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn cho trẻ.		
Phụ huynh	- Cùng cô giúp trẻ khám phá chủ đề. - Cho con đi học đầy đủ - Trò chuyện với trẻ về lớp học, cô giáo, đồ dùng, đồ chơi trong lớp. Thăm quan trường lớp, sân trường, đồ dùng, đồ chơi ngoài trời - Sưu tầm các nguyên vật liệu: Bìa lịch, giấy báo, vỏ hộp.... - Sưu tầm sách báo, tranh ảnh về chủ đề - Kết hợp cùng cô giáo, khích lệ động viên trẻ.		

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		- Cát đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định N2, N3. - Dạy trẻ biết bỏ rác vào đúng nơi qui định dưới sự hướng dẫn của người lớn N3 - Quan sát con chó, con mèo N1 - Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề					

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	- Mặc quần áo ấm khi trời lạnh với sự giúp đỡ của người lớn - Luyện thói quen biết tự cất mũ, đồ dùng cá nhân vào đúng nơi qui định N1,2 - Gọi đúng tên con vật(N3) - Biết xếp hàng chờ đến lượt N3 + Đôi bạn chó, mèo(N1) - Truyện: Gà mái hoa mơ N1. Cá và chim N3, đôi bạn chó-mèo N3 - Kể chuyện cho trẻ nghe: Cô vịt tốt bụng(N2). Thỏ con ăn gì N3. Gà trống kêu ngạo N1. - Bài thơ: Tìm ô (N1). Con voi N3 - Nghe tiếng kêu của một số con vật như lợn, bò, chó, mèo.N1 - Chơi trò chơi: Đây là con gì? Tạo dáng con vật N3 - Đồng dao: Con mèo mà trèo cây cau N1. - NH: Gà trống, mèo con và cún con, đàn vịt con N1. Cá vàng bơi N2, ếch ộp N3, một con vịt, con gà trống, tiếng hát vịt con, thương chú mèo, Chú mèo con N2. Chú thỏ con, chú voi con ở bản đôn N3. SEL: Thông qua các hoạt động chăm sóc, vui chơi, quan sát và làm quen với con vật, trẻ hình thành những cảm xúc tích cực, biết yêu quý và gần gũi với động vật. Trẻ được rèn kỹ năng tự phục vụ đơn giản, biết giữ gìn đồ dùng cá nhân, bỏ rác đúng nơi quy định, xếp hàng chờ đến lượt. Qua trò chuyện, nghe kể chuyện, thơ, bài hát và trò chơi, trẻ mạnh dạn giao tiếp, gọi đúng tên con vật, biết hợp tác với bạn, bước đầu hình thành hành vi văn minh và thói quen tốt trong sinh hoạt hằng ngày.					
2	Thể dục sáng	1. Chuẩn bị: Nhạc các bài hát: (Con gà trống, chú mèo con, gà trống mèo con và cún con, một con vịt..) 2. Tiến hành *Khởi động: - Cho trẻ làm đi các kiểu đi: Đi bình thường, đi kiễng chân, đi bằng gót chân, cúi khom lưng, đi nhanh, đi chậm, nhấc cao chân...(Kết hợp với nhạc các bài hát: (Con gà trống, chú mèo con, gà trống mèo con và cún con, một con vịt..) *Trọng động: Bài "Thỏ con" - ĐT1: Thỏ hít vào thở ra - ĐT2: Thỏ vươn vai - ĐT3: Thỏ nhò củ cải - ĐT4: Thỏ nhảy về chuồng -TCVĐ: N1: - Bọ rùa- Cáo và gà - Ú oà. N2: - Di vòng về đích - Nhảy lò cò. N3: - Bắt bướm - Oản tù tì. Cô phổ biến cách chơi, luật chơi					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			+ Trẻ chơi cùng cô 3-4 lần * Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập 1-2 vòng.					
3	Chơi - tập có chủ định	Tuần 1	Ngày 15/12/2025 PTTC-TM Dạy hát: Một con vịt TCÂN: Ai đoán đúng NH: Gà gáy le te	Ngày 16/12/2025 PTTC VĐCB: Xoáy mở nắp chai TCVD: Thỏ nhảy	Ngày 17/12/2025 PTNN NBTN: Con gà trống	Ngày 18/12/2025 PTNN Thơ: Gà gáy	Ngày 19/12/2025 PTNT NBPB: Một và nhiều	
		Tuần 2	Ngày 22/12/2025 PTTC-TM TH: Nặn con giun	Ngày 23/12/2025 PTNN Truyện; Quả trứng	Ngày 24/12/2025 PTTCXH Bé yêu chú mèo SEL	Ngày 25/12/2025 PTNT NBPB: Gà - vịt	Ngày 26/12/2025 PTTC-TM VĐTN: Một con vịt NH: Ai cũng yêu chú mèo. TCÂN: Tiếng kêu của con gì?	
		Tuần 3	Ngày 29/12/2025 PTNN NBTN: Con cá	Ngày 30/12/2025 PTTC-TM TH: Di màu con cá	Ngày 31/12/2025 PTNN Thơ: Con cá vàng (Lòng ghép SEL)	Ngày 1/1/2026 PTTC-TM KNCH: Cá vàng bơi TCÂN: Tai ai tinh NH: Tôm -cua-cá	Ngày 2/1/2026 PTNT NBPB: Trước-sau so với bản thân.	
		Tuần 4	Ngày 5/1/2026 PTNN Truyện: Cá và chim.	Ngày 6/1/2026 PTTC VĐCB: Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng. TCVD: Cáo và gà.	Ngày 7/1/2026 PTNT NBPB: Con cá-con cua	Ngày 8/1/2026 PTTC-TM Dạy hát:Ếch ộp NH: Chú vịt con TCÂN: Tai ai tinh.	Ngày 9/1/2026 PTNN Thơ: Con cua	
		Tuần 5	Ngày 12/1/2026 PTNT NBPB: Con thỏ - con voi	Ngày 13/1/2026 PTNN Dạy thơ: Con voi	Ngày 14/1/2026 PTTC VĐT: Xâu vòng con vật	Ngày 15/1/2026 PTTC-TM TH: Dán trang trí con thỏ	Ngày 16/1/2026 PTNN NBTN: Con thỏ (Lòng ghép SEL)	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
4		Tuần 6	Ngày 19/1/2026 PTTC-TM DH: Voi làm xiếc. NH: Chú voi con ở bản đôn TCAN: Chuyển đồ vật theo bài hát	Ngày 20/1/2026 PTNN Truyện: Hai anh em thỏ	Ngày 21/1/2026 PTTC VĐCB: Ném bóng vào đích TCVĐ: Nhảy lò cò.	Ngày 22/1/2026 PTTC-TM TH: Vẽ tổ chim (Lồng ghép SEL)	Ngày 23/1/2026 PTNT NB: Con khi	
	Chơi tập ngoài	Tuần 1	- TC về 1 số con vật nuôi trong gia đình (Con chó, con mèo) SEL: Thông qua hoạt động trò chuyện về một số con vật nuôi trong gia đình như chó, mèo, trẻ hình thành cảm xúc yêu quý, gần gũi và biết quan tâm đến con vật. - TCVĐ: Bắt vịt con - Chơi tự do	- TC về 1 số con vật nuôi trong gia đình (Con lợn, con bò) -TCVĐ: Cáo và gà - Chơi tự do	- TC về 1 số con vật nuôi trong gia đình (Con lợn, con bò) - TCVĐ: Lộn cầu vòng - Chơi tự do	- Trò chuyện về thức ăn của lợn, gà - TCVĐ: Cáo và gà - Chơi tự do	- TC về cách chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình - TCVĐ: Lộn cầu vòng - Chơi tự chọn: Trang trí con vật trên ninom	
		Tuần 2	- QS, TC về 1 số con vật nuôi trong gia đình (Con gà, con vịt) -TCVĐ: Bé chơi đá bóng	- TC về cách chăm sóc (Con gà, con vịt) -TCVĐ: Cáo và gà - Chơi tự do	- Trò chuyện về thức ăn của gà, vịt -TCVĐ: Bé chơi đá bóng - Chơi tự do	- QS con lợn - TCVĐ: Lộn cầu vòng - Chơi tự chọn: Vật chìm vật nổi	- Trò chuyện về thức ăn của con lợn -TCVĐ: Cáo và gà - Chơi tự do	

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
5		- Chơi tự do					
	Tuần 3	-TC về nơi sống của tôm, cua, cá - TCVĐ: Bắt tôm cua cá - Chơi tự do	- QS; Con tôm - TCVĐ: Cua cắp - Chơi tự chọn: Tạo hình các con vật bằng lá cây	-QS: Con cua - TCDG: Dung dâng dung dẻ - Chơi tự do	- QS: Con cá -TCVĐ: Cua cắp - Chơi tự do SEL:Trẻ biết phối hợp cùng bạn, mạnh dạn tham gia hoạt động, biết chờ đến lượt và thể hiện cảm xúc vui vẻ, tích cực trong khi chơi.	- QS : Thời tiết - TCDG: Dung dâng dung dẻ - Chơi tự do	
	Tuần 4	-TC về cách chăm sóc 1 số con vật sống dưới nước -TCVĐ: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do	-TC về nơi sống của tôm, cua, cá, -TCDG: Dung dâng dung dẻ - Chơi tự do	- Trò chuyện về thức ăn cho cá -TCVĐ: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do	- QS: Sân trường -TCDG: Dung dâng dung dẻ - Chơi tự chọn: Bé tạo dáng Trò chơi: Con gì biến mất	- QS; Vườn cổ tích. -TCVĐ: Cua cắp - Chơi tự do	
	Tuần 5	- TC về 1 số con vật sống trong rừng - TCVĐ: Nhảy theo bóng - Chơi tự do	- Quan sát: Con gấu - TCDG: Bịt mắt bắt dê - Chơi tự do Chơi trò chơi bắt chước tạo dáng	- Quan sát, nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật con khỉ - TCVĐ: Nhảy theo bóng	- Quan sát: con thỏ - TCDG: Bịt mắt bắt dê - Chơi tự chọn: Xếp sỏi thành hình	- Quan sát, nhận biết, phân biệt con voi -con khỉ - TCVĐ: Nhảy theo bóng - Chơi tự do	

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			của các con vật	- Chơi tự do			
	Tuần 6	- Quan sát sân trường TCVĐ: Chim bay cò bay - Chơi tự do	- TC về nơi sống của 1 số con vật sống trong rừng - TCVĐ: - Chó sói xấu tính. - Chơi tự do	- QS: Vườn rau TCVĐ: Chim bay cò bay - Chơi tự do	- Quan sát, nhìn nghe, để nhận biết đặc điểm nổi bật của con chim. - TCVĐ: - Chó sói xấu tính. - Chơi tự do	- Qs; Cây bàng - TCVĐ: Nhảy theo bóng - Chơi tự chọn: Tạo âm thanh từ những chiếc cốc SEL: Khi tham gia trò chơi vận động “Nhảy theo bóng” và chơi tự chọn tạo âm thanh từ những chiếc cốc, trẻ mạnh dạn thể hiện bản thân, biết phối hợp với bạn, chia sẻ đồ chơi, trải nghiệm niềm vui và cảm xúc tích cực trong quá trình hoạt động.	
		- Chơi tự do					
	Vệ sinh, ăn, ngủ	- Trẻ biết cầm thìa xúc cơm và ăn được các loại thức ăn khác nhau - Biết xếp hàng chờ đến lượt - Không nói chuyện khi ngủ - Luyện thói quen ngủ đúng giờ, sâu giấc - Trẻ thực hành kỹ năng tự phục vụ lấy ghế về chỗ ngồi ăn và ăn được nhiều loại thức ăn khác nhau. - Rèn thói quen ăn không làm rơi vãi, ăn hết xuất					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- Rèn cho trẻ không cầu các bạn khi ngồi ăn, ngủ - Trẻ làm quen với một số món ăn - Trẻ biết được hôm nay cơm với gì? - Phối hợp với phụ huynh rửa tay trước khi ăn - Dạy trẻ có thói quen rửa tay, rửa mặt trước và sau khi ăn dưới sự giúp đỡ của cô giáo - Cô chia cơm canh cho trẻ. Cô giới thiệu món ăn cho trẻ biết. - Trẻ mời cô, mời các bạn ăn cơm - Cho trẻ ăn: Cô động viên trẻ ăn hết suất, không làm rơi vãi SEL: Thông qua các hoạt động ăn, ngủ hằng ngày, trẻ hình thành cảm xúc an toàn, yên tâm và vui vẻ trong sinh hoạt tại lớp. Trẻ được rèn kỹ năng tự phục vụ phù hợp lứa tuổi, biết chờ đến lượt, mời cô mời bạn, ăn uống nề nếp, giữ gìn vệ sinh cá nhân. Qua sự hướng dẫn, động viên của cô và phối hợp với phụ huynh, trẻ dần biết kiểm soát hành vi, tôn trọng bạn, hình thành thói quen sinh hoạt lành mạnh và các hành vi xã hội tích cực.					
Chơi tập		Tuần 1	NBTN: Con gà mái	Dạy trẻ hát: Chú mèo	Dạy trẻ bài thơ: Đàn lợn con	Dạy trẻ di màu con gà con	Tổng kết chủ đề. Cho trẻ xem, trò chuyện về các sản phẩm của chủ đề	
		Tuần 2	Kể lại đoạn truyện: Quả trứng	Kỹ năng ca hát Gà trống, mèo con và cú con.	Quan sát, nhận biết con chó, con mèo	NBTN Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của con chó, con mèo	Tổng kết chủ đề. Cho trẻ xem, trò chuyện về các sản phẩm của chủ đề	
		Tuần 3	Đồng dao: Con gà cục tác lá chanh	Dạy trẻ biết bỏ rác vào đúng nơi quy định dưới sự hướng dẫn của người lớn	Bé xếp chuồng các con vật	Cháo thịt gà, nắm hương, hạt sen	Tổng kết chủ đề. Cho trẻ xem, trò chuyện về các sản phẩm của chủ đề	
		Tuần 4	Thơ: Con rùa	Kể lại đoạn truyện, Thỏ con không vâng lời	Chơi trò chơi: Đây là con gì? (Nói được đúng tên gọi của con	TH: Vẽ ao cá	Tổng kết chủ đề. Cho trẻ xem, trò chuyện về các sản phẩm của chủ đề	

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
6	theo ý thích buổi chiều			vật đó..			
		Tuần 5	Dạy trẻ chơi ghép hình con vật.	Trứng cút sốt thịt	Trẻ chơi các trò chơi mô phỏng tiếng kêu của con vật	Dạy trẻ: quan sát ,nhận biết tiếng kêu của con vật	Tổng kết chủ đề. Cho trẻ xem, trò chuyện về các sản phẩm của chủ đề
		Tuần 6	Truyện: Đôi bạn chó, mèo	NH Chú thỏ con	Dạy trẻ kỹ năng VĐCB: Nhảy tại chỗ	Dạy trẻ bài thơ: Con thỏ	Tổng kết chủ đề. Cho trẻ xem, trò chuyện về các sản phẩm của chủ đề
		- Nêu gương cuối ngày - Vệ sinh. Trả trẻ.					

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP THEO Ý THÍCH BUỔI SÁNG CHI TIẾT:

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh					
				N1		N2		N3	
1.Thao tác vai	* Nấu ăn - Trẻ bắt chước, thao tác đúng với 1 số đồ dùng, đồ chơi nấu ăn như: Cầm thìa, bát, bếp, nấu ăn... - Kỹ năng bắt chước, thao tác đúng khi sử dụng đồ dùng, đồ chơi trong góc chơi, trẻ có một số kỹ năng khi chế biến các món ăn đơn giản có sự giúp đỡ của cô - Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú SEL:Trẻ được trải nghiệm cảm xúc vui vẻ, hứng thú và	*Nấu ăn - Chơi với đồ chơi nấu ăn, biết lấy đồ chơi, thao tác tự phục vụ trong ăn uống. - Lấy thực phẩm, chế biến món ăn đơn giản, nấu cháo, nấu bột	*Nấu ăn - Đồ chơi, đồ dùng nấu ăn: Táp dè, bếp ga, chảo, nồi, bát, thìa... - Một số thực phẩm - Các nguyên liệu chế biến món ăn: tôm, cua, cá, thịt.... - Các loại rau, củ quả	x	x	x	x	x	x

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh					
				N1		N2		N3	
	an toàn khi nhập vai. Trẻ biết bắt chước và thao tác đúng với một số đồ dùng, đồ chơi, hình thành kỹ năng hợp tác, chia sẻ với bạn, biết lắng nghe và làm theo hướng dẫn của cô; từ đó phát triển sự tự tin, tính kiên trì và thái độ tích cực trong khi chơi.								
	* Bế em - Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi bế em - Có kỹ năng bắt chước như (bế em, ru em ngủ, chải tóc...khi chơi bế em, đẩy xe cho em đi chơi) - Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú, yêu quý và chăm sóc em	*Bế em - Thực hiện thao tác bế em - Xúc bột cho em ăn - Lau mặt, ru em ngủ - Chải tóc cho búp bê.... - Cho búp bê uống nước	* Bế em - Búp bê, giường búp bê, khăn rửa mặt nhỏ,... - Nồi bát, thìa, ca....	x	x	x	x	x	x
	*Bán hàng - Trẻ biết tên một số mặt hàng nổi bật của cửa hàng: Con giống" Tôm, cua, cá, chó, gà, mèo lợn, vịt, thỏ, voi, ... -Bán các con vật nuôi trong GD, con vật dưới nước... - Một số thức ăn cho con vật - Trẻ biết bày hàng, đưa hàng cho khách- Trẻ hứng thú với vai chơi của mình	*Bán hàng - Bán hàng: Bán con giống, thức ăn cho con vật như: Con giống(Tôm, cua, cá, chó, gà, mèo lợn, vịt, thỏ, voi, ... - Một số thức ăn cho con vật - Sắp xếp,bày hàng	*Bán hàng - Các loại Bán đồ chơi chủ đề như: Con giống" Tôm, cua, cá, chó, gà, mèo lợn, vịt, thỏ, voi, ... - Một số thức ăn cho con vật - Các loại thực phẩm: trứng, thịt,	x	x	x	x	x	x

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh					
				N1		N2		N3	
		ra bán - Biết chào hỏi, cảm ơn khách	tôm, cua, cá.... - Các loại rau củ quả						
2. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	- Trẻ biết về góc chơi dưới sự giúp đỡ của cô. - Biết lấy đồ chơi ngồi chơi theo nhóm 1-2 bạn - Nhận biết phân biệt: Màu xanh - Nhận biết phân biệt: Trước, sau so với trẻ - NBPB: 1 và nhiều - Phân biệt to - nhỏ - Trẻ chơi vui vẻ, chơi cạnh nhau, không tranh giành đồ chơi của bạn Dạy trẻ chơi: Bé chơi với chai nhựa (xoáy mở nắp chai nhỏ) Bé xếp chuồng các con vật	- Bé chơi xếp chồng, xếp cạnh, chơi nắp ghép	- Gạch, thảm cỏ, cây xanh, hàng rào, cây hoa, lắp ghép... - Đồ chơi xâu vòng - Bộ nắp ghép - Lô tô bóng, ô tô - Gạch, nắp nút - Hạt vóng, dây xâu - Giấy	x	x	x		x	x
		Nhận biết, phân biệt một và nhiều (con vật)		x			x		x
		Quan sát, nhận biết, phân biệt con vật to - nhỏ		x		x			x
		Lật mở từng trang sách theo chủ đề Những con vật đáng yêu		x		x		x	
		Xếp đường đi			x			x	
		Bé xếp chuồng các con vật		x	x				
		Bé chơi với chai nhựa (xoáy mở nắp chai to)				x	x		
		- Xâu vòng con vật						x	
3. Góc nghệ thuật	- Trẻ biết về góc chơi dưới sự hướng dẫn của cô, thao tác đúng với đồ dùng đồ chơi - Biết thực hành các kỹ năng	- Di màu, dán trang trí tranh rồng - Di màu: Con gà N1 - Di màu: Con mèo	- Tranh rồng quả bóng... - Sáp màu, giấy vụn, xốp vụn. - Bảng, đất nặn,	x			x		
					x	x		x	x

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh					
				N1		N2		N3	
	chơi tại góc chơi: Cầm bút di màu, nặn, lật mở trang sách, kể lại đoạn truyện kết hợp với tranh dưới sự gợi ý của cô. -Biết lật giở tranh truyện, hình ảnh, xem tranh và nói được tên các nhân vật trong tranh, như các con vật	N1 - Di màu: Con cá N2 - Di màu: Con voi N3 - Dán: Con thỏ N3	khăn lau tay, keo dán... - Tranh ảnh: - Sa bàn rồi câu chuyện: Quả trứng, thỏ con không vâng lời, cá và chim						
		- Chơi với đất nặn lăn dài - Nặn: Giun cho gà		x	x				
		- Xem tranh trong chủ đề			x		x		x
		Kể lại đoạn truyện kết hợp với tranh dưới sự gợi ý của cô.					x		
		Biết lật giở tranh truyện, hình ảnh		x			x		x
		Âm nhạc: Hát bài hát trong chủ đề		x	x	x	x	x	x
4. Góc vận động	- Trẻ biết chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian tại góc chơi. Thông qua mỗi trò chơi vận động củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ - Khéo léo vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - Trẻ hứng thú, tích cực khi chơi SEL: Khi tham gia hoạt động.	N1: - Bọ rùa - Cáo và gà - Ú oà N2: - Di vòng về đích - Cáo và gà N3: - Nhảy lò cò. Bắt bướm - Oản tù tì	- Cổng chui - Bóng, gôn - Giấy các loại: giấy màu, giấy báo...	x					
		- Nhảy lò cò					x		
		Ném bóng vào đích							x

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh					
				N1		N2		N3	
								x	
	Trẻ biết phối hợp với bạn, kiên trì thực hiện trò chơi, kiểm soát cảm xúc khi thắng – thua; đồng thời phát triển sự khéo léo của cổ tay, bàn tay, ngón tay và hình thành thái độ tự tin, mạnh dạn trong vui chơi.	- Xâu vòng con vật Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng					x		

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
GIÁO VIÊN**

Phú Thị Thu Hương – Trần Thị Hoa